

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐIỆN BÀN
TỈNH QUẢNG NAM**

Bản án số: 237/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 15/ 11/2021

V/v “ Ly hôn, tranh chấp
về nuôi con”

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐIỆN BÀN - TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Điền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lương Thị Kim Anh.
2. Bà Nguyễn Thị Thùy Hương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Quốc Việt - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Tường Vi - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2021. Tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 90/2021/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 3 năm 2021, về tranh chấp “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 6 năm 2021, **Quyết định hoãn phiên tòa số: 26/2021/QĐST-HNGĐ ngày 06 tháng 7 năm 2021** và Thông báo thay đổi thời gian xét xử số 02/2021/ TB-TA ngày 01 tháng 11 năm 2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị H - Sinh năm 1996. (có mặt).

Nơi cư trú: Thôn Vinh N, xã Bình T, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam.

2. Bị đơn: Ông Đặng Thanh T – Sinh năm 1993. (vắng mặt)

Nơi cư trú: Khôi Quảng G, phường Điện D, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 23 tháng 3 năm 2021 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn bà Nguyễn Thị H trình bày:

1.Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị H và ông Đặng Thanh T kết hôn với nhau vào ngày 25 tháng 7 năm 2018, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Điện D, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Việc kết hôn là hoàn toàn tự nguyện.

Quá trình chung sống, vợ chồng đã sinh được một con chung thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do ông Đặng Thanh T không lo cho gia đình, đánh đập bà H nhiều lần, không tôn trọng bà H. Mặc dù bà H đã nhiều lần khuyên can nhưng ông T vẫn không thay đổi. Tháng 7 năm 2020 bà H đã làm đơn xin ly hôn ông T nhưng sau đó đã rút đơn và Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn đã ra quyết định đình chỉ vụ án. Vợ chồng bà H không chung sống từ tháng 12 năm 2020 cho đến nay.

Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể tiếp tục kéo dài nên bà Nguyễn Thị H làm đơn khởi kiện yêu cầu được ly hôn với ông Đặng Thanh T.

2. Về con chung: Bà H và ông T có 01 con chung: Đặng Thanh Đ - Sinh ngày 24 tháng 3 năm 2018. Hiện nay con đang ở với ông T. Nếu ly hôn, bà Nguyễn Thị H giao con cho ông T nuôi dưỡng. Bà Nguyễn Thị H không cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Ngoài yêu cầu trên bà Nguyễn Thị H không có yêu cầu gì khác.

Bị đơn ông Đặng Thanh T không có mặt tại phiên tòa.

Sau khi Tòa án thụ lý vụ án, đã tiến hành các thủ tục theo quy định của BLTTDS, triệu tập đương sự nhưng ông Đặng Thanh T không chấp hành giấy triệu tập. Tòa án đã tiến hành xác minh tại địa pH thì xác định ông T vẫn đang sinh sống, làm việc và cư trú tại khối Quảng G, phường Điện D, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam nhưng cố tình trốn tránh, không chấp hành giấy triệu tập cũng như các giấy tờ khác của Tòa án gửi cho ông T.

Toà án tiến hành thực hiện việc niêm yết công khai thông báo thụ lý vụ án, thông báo phiên hoà giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa nhưng ông Đặng Thanh T vẫn không chấp hành giấy triệu tập của Tòa án.

Đại diện VKSND thị xã Điện Bàn phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Toà án cấp sơ thẩm đã thụ lý và Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của BLTTDS, việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn đảm bảo kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án. Đối với bị đơn không chấp hành theo giấy triệu tập cũng như các quy định khác của pháp luật.

VKS đề nghị HĐXX áp dụng Điều 28, 35, 39 của BLTTDS; các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình. Chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị H đối với ông Đặng Thanh T. Về con chung: Giao con là Đặng Thanh Đ - Sinh ngày 24 tháng 3 năm 2018 cho ông Đặng Thanh T trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Bà Nguyễn Thị H không cấp dưỡng nuôi con chung. Bà Nguyễn Thị H được quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình. Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Bà Nguyễn Thị H khởi kiện yêu cầu được ly hôn ông Đặng Thanh T và tranh chấp nuôi con khi ly hôn. Đây là tranh chấp ly hôn, nuôi con khi ly hôn theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39 BLTTDS. Thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

[2] Về tố tụng: Ông Đặng Thanh T không chấp hành giấy triệu tập của Tòa án, Tòa án đã tiến hành lập thủ tục niêm yết công khai theo quy định tại Điều 179 của BLTTDS nhưng ông T vẫn không đến Tòa án. Căn cứ vào Điều 227 của BLTTDS Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với ông Đặng Thanh T.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa bà Nguyễn Thị H và ông Đặng Thanh T là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng đã có 01 con chung thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn theo bà H khai là do ông Đặng Thanh T không lo cho gia đình, đánh đập bà H nhiều lần, không tôn trọng bà H. Tháng 7 năm 2020 bà H đã làm đơn xin ly hôn ông T nhưng sau đó đã rút đơn và Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn đã ra quyết định đình chỉ vụ án. Bà H bỏ nhà ông T đi từ tháng 12 năm 2020 cho đến nay.

Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể tiếp tục kéo dài nên bà Nguyễn Thị H làm đơn khởi kiện yêu cầu được ly hôn với ông Đặng Thanh T.

HĐXX xét thấy: Tình trạng hôn nhân giữa bà H và ông T đã mâu thuẫn trầm trọng và kéo dài. Xác minh tại chính quyền địa phương cho thấy ông Đặng Thanh T có mặt tại địa phương nhưng không chấp hành giấy triệu tập của Tòa án. Không đến Tòa án trình bày ý kiến, nguyện vọng của mình để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp theo quy định của pháp luật. Như vậy, đời sống chung giữa bà Nguyễn Thị H và ông Đặng Thanh T không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, căn cứ Điều 51, 53, 56, 57 Luật Hôn nhân và gia đình. Xử cho bà Nguyễn Thị H được ly hôn ông Đặng Thanh T là phù hợp.

[4] Về con chung: Bà H và ông T có 01 con chung Đặng Thanh Đ - Sinh ngày 24 tháng 3 năm 2018. Hiện nay con đang ở với ông T. Nếu ly hôn, bà Nguyễn Thị H giao con cho ông T nuôi dưỡng. Bà Nguyễn Thị H không cấp dưỡng nuôi con chung.

HĐXX xét thấy: Việc giao con cho ai nuôi phải đảm bảo về quyền lợi mọi mặt của con trẻ. Xét thấy cháu Đặng Thanh Đ còn nhỏ nên việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục rất cần thiết trong giai đoạn này. Bà H bỏ nhà ông T đi từ tháng 12 năm 2020 để cháu Đ lại cho ông T nuôi dưỡng. Bà H không có yêu cầu nuôi con chung. Ông Đặng Thanh T thì không đến Tòa án để trình bày ý kiến của mình. Tuy nhiên hiện nay cháu Đ đang ở với ông T. Do đó, căn cứ Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình nên giao cháu Đặng Thanh Đ cho ông Đặng Thanh T trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Bà Nguyễn Thị H không cấp dưỡng nuôi con chung.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

[6] Về án phí: Căn cứ Điều 147 của BLTTDS; Điều 26, 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bà Nguyễn Thị H phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, 35, 39, 147, 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, 53, 56, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 26, 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Cho ly hôn giữa bà Nguyễn Thị H và ông Đặng Thanh T.

2. Về nuôi con chung: Giao con: Đặng Thanh Đ - Sinh ngày 24 tháng 3 năm 2018 cho ông Đặng Thanh T trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Bà Nguyễn Thị H không cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà Nguyễn Thị H được quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

4. Về án phí: Bà Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí HNST đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0002981 ngày 23/3/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Điện Bàn. Bà Nguyễn Thị H đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Các đương sự, có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận

- Tòa án Tỉnh;
- VKSND thị xã;
- Các đương sự;
- CCTHADS thị xã;
- UBND phường Điện D;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thái Điền

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Thị Kim Anh Nguyễn Thị Thùy H Thái Điền